

Bản án số 27/2019/HS-ST
Ngày 22/11/2019

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 27/2019/HS-ST

Ngày 22/11/2019

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị

Các Hôi thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Trường
2. Ông Phan Tùng Long

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 11/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/QĐXXST-HS, ngày 11/11/2019, đối với bị cáo:

Phan Trọng Đ (*Tên gọi khác: Không*), sinh ngày 13 tháng 9 năm 2001; sinh, trú quán: Thôn Yên Gi, xã Hồng L, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Trọng Th, sinh năm 1976, con bà Phan Thị S, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 4 người, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, cụ thể: Ngày 27/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà T xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương. (*Có mặt*)

Người bị hại:

-Bà Thái Thị Th, sinh năm 1962; trú quán: Thôn Thanh L, xã Phù L, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng (*Có mặt*)

-Ông Trịnh Quang Ng, sinh năm 1942; trú quán: Thôn Thanh L, xã Phù L, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: già yếu (*Vắng mặt*)

Người có QL, NV Liên quan:

-Anh Trần Sỹ Tr, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2003; trú quán: Thôn Đại L, xã Hồng L, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh, (*Vắng mặt*)

-Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1990; trú quán: Thôn 2, xã Bình L, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh, (Vắng mặt)

Người giám hộ:

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1967; trú quán: Thôn Đại L, xã Hồng L, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 29/8/2019, tại thôn Thanh L, xã Phù L, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Trọng Đ và Trần Sỹ Tr đã vào nhà bà Thái Thị Th lấy trộm tài sản. Sau khi quan sát thấy không có người ở nhà nên Đ nói với Tr: “Ta vào nhà này thử đi”, hiểu ý Đ rủ vào nhà lấy trộm tài sản nên Tr đồng ý. Đ ở ngoài canh gác còn Tr vào trong nhà lấy trộm được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung. Đ và Tr đã bán chiếc điện thoại đó cho cửa hàng Tuấn A được số tiền 350.000 đồng.

Tiếp tục đến trưa ngày 31/8/2019, Phan Trọng Đ đến nhà ông Trịnh Quang Ng thuộc thôn Thanh L, xã Phù L, Đ thấy cửa nhà phía sau mở nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Đ đi theo lối tường rào bị đổ vào trong nhà, Đ quan sát thấy có 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL IT 2580 để trên bàn Đ lấy bỏ vào túi quần của mình. Sau đó Đ tiếp tục vào phòng ngủ lục túi quần dài treo trên cột nhà lấy trộm được số tiền 93.000 đồng. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL IT 2580, Đức đã đưa cho Trần Sỹ Tr sử dụng.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Lộc H kết luận:

- 01 điện thoại di động Sam Sung J2, màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 1.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhã hiệu ITEL IT 2580, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 300.000 đồng.

- Tổng giá trị của hai tài sản trên là 1.300.000 đồng

Sau khi lấy trộm tài sản, Phan Trọng Đ bán điện thoại di động Sam Sung J2 cho cửa hàng điện thoại Tuấn A và sau đó đã được bán lại cho một người không rõ lai lịch. Còn chiếc điện thoại ITEL IT 2580 Đức cho Trần Sỹ Tr, Tr sử dụng một thời gian rồi vứt đi, Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại, ông Trịnh Quang Ng không yêu cầu gì về phần dân sự. Quá trình điều tra, Phan Trọng Đ đã bồi thường cho bà Thái Thị Th số tiền 1.000.000 đồng, nay bà Th không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSLH ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc H đã truy tố Phan Trọng Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Trọng Đ khoảng từ 06 tháng đến 08 tháng tù, tổng hợp

với hình phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 73/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà T, buộc bị cáo Phan Trọng Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án khoảng từ 12 tháng đến 14 tháng tù. Truy thu số tiền 350.000 đồng thu lợi bất chính của Phan Trọng Đ để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Trọng Đ và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc H, các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

Trong các ngày 29 và 31/8/2018, tại thôn Thanh L, xã Phù L, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Trọng Đ và Trần Sỹ Tr đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lấy trộm tài sản. Để thực hiện hành vi, Đ và Tr đã quan sát xung quanh khu vực, thấy không có người ở nhà mới thực hiện hành vi; để vào được trong nhà, Đ phải đi men theo tường rào bị đổ, nhằm tránh sự phát hiện của người khác. Như vậy hành vi của Phan Trọng Đ đã thể hiện rõ sự lén lút, cố tình che giấu hành vi khi chiếm đoạt tài sản. Phan Trọng Đ là người có đầy đủ năng lực hành vi, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của Phan Trọng Đ đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Tài sản mà bị cáo lấy trộm được xác định là 1.393.000 đồng. Trước khi thực hiện hành vi, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hà T xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, chưa chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc H truy tố Phan Trọng Đ theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay Phan Trọng Đ có thái độ khai báo thành khẩn; đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản

của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Hà T xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân, không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy đối với bị cáo cần phải lên một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đang chấp hành thời gian thử thách án treo nên cần áp dụng Điều 56, Điều 65 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù theo Bản án số 73/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà T và tổng hợp với hình phạt của Bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội, Phan Trọng Đ chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng chính sách đối với người chưa thành niên phạm tội.

[5] Trong vụ án này có Trần Sỹ Tr đã cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Phan Trọng Đ và tiêu thụ tài sản lấy trộm; Lê Tuấn A là người đã mua chiếc điện thoại di động Sam Sung J2 do Phan Trọng Đ và Trần Sỹ Tr, tuy nhiên hành vi của các đối tượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không khởi tố là đúng pháp luật.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Số tiền 350.000 đồng Đ và Tr bán chiếc điện thoại lấy trộm cho cửa hàng Tuấn A, đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu, sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo Phan Trọng Đ tự nguyện nộp nên cần chấp nhận.

[7] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phan Trọng Đ 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 73/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà T, buộc bị cáo Phan Trọng Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, truy thu số tiền 350.000 đồng của Phan Trọng Đ để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội, buộc Phan Trọng Đ phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phan Trọng Đ; người bị hại bà Thái Thị Th có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Tòa án tỉnh;
- Tòa cấp cao;
- Viện KS Lộc H;
- Viện KS tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Công an Lộc H;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Nghị